TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HSST
Ngày: 31-01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Phạm Thị Lan
Ông Hà Văn Dậu.

Thư ký phiên toà: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 07/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Khà Văn H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1985, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khà Văn T (đã chết), và bà Khà Thị C, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 07/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 33/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/5/2018 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa; bị bắt tạm giam ngày 29/10/2018. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Công ty Cổ phần du lịch M và Kh. Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đan K, sinh năm 1986, chức vụ: Giám đốc điều hành. Vắng mặt.

Người làm chứng:
- Anh Hà Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.
- Chị Hà Thị L, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.
- Bà Hà Thị Tr, sinh năm 1959; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Hà Văn C, sinh năm 1973, nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Chị Hà Thị Th, sinh năm 1986, nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng từ cuối tháng 8 đến ngày 11/9/2018, Khà Văn H đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày cuối tháng 8 năm 2018, Khà Văn H đi soi ếch ở ngoài ruộng tại Xóm N. Khi đang đi bộ theo đường liên Xóm N– B đến khu du lịch của Công ty Cổ phần du lịch M và Kh tại Xóm N thì H nhìn thấy trong khu du lịch có nhiều tấm gỗ cốt pha đã qua sử dụng để ở cạnh bờ rào sát với đường liên Xóm N– B. Quan sát xung quanh, thấy không có ai trông coi ở đó nên H đã nảy sinh ý định lấy trộm các tấm gỗ trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. H đứng ở đường liên Xóm N– B đưa tay qua bờ rào lần lượt kéo lấy 06 tấm gỗ. Sau khi lấy được, H vác số gỗ trên về nhà mình. Sáng hôm sau H vác 03 tấm gỗ đã lấy trộm được xuống nhà anh Hà Văn Y, trú tại Xóm Nvới mục đích là bán cho anh Y vì H biết anh Y đang làm nhà nên sẽ cần gỗ. Tuy nhiên anh Y đã đủ gỗ làm nhà nên không mua. Lúc này, anh Hà Văn C cũng có mặt tại đó đã hỏi mua số gỗ trên và H đồng ý bán. H vác 03 tấm gỗ lên nhà anh C để ở vị trí sân nhà. Sau đó anh C hỏi H ở nhà còn gỗ không thì mang xuống rồi trả tiền một thể, H bảo có. Đến chiều tối cùng ngày H về nhà lấy thêm cho anh C 03 tấm gỗ và bán với giá 15.000 đồng 01 tấm, tổng 06 tấm là 90.000 đồng. Khi H mang gỗ xuống thì anh C không có ở nhà nên chị Th (hiện đang ở cùng nhà với anh Cường) đã trả tiền cho H số tiền là 100.000 đồng. Số tiền thừa chị Th có nói với H là khi nào có thì trả sau. Số tiền bán gỗ H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày đầu tháng 9 năm 2018 Hà Văn T xuống nhà Khà Văn H rủ H đi soi ếch ở ngoài ruộng tại Xóm N. T và H đi bộ theo đường liên Xóm N– B. Khi đi đến Công ty Cổ phần du lịch M và Kh tại Xóm N, quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi nên H đã rủ T vào khu du lịch để lấy trộm các tấm gỗ cốt pha đã qua sử dụng để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và T đồng ý. Sau đó H đứng ở ngoài đường liên Xóm N– B sát với bờ rào của khu du lịch đưa tay qua bờ rào kéo lấy 06 tấm gỗ, còn T đi men qua cổng chính vào trong khuôn viên của khu du lịch lấy 05 tấm gỗ. Sau khi lấy được, H và T vác số gỗ trên đi bộ theo đường liên Xóm N– B xuống nhà anh C để bán. Lúc mang gỗ xuống thì anh C không có ở nhà nên chị Th có ra xem gỗ và trả tiền tổng 11 tấm gỗ là 150.000 đồng cho T. Số tiền bán được hai người đã chi tiêu vào mục đích cá nhân.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/9/2018 khi đang ăn sáng cùng nhau tại quán chị Qu (tại Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình), T rủ H đi xuống khu du lịch của Công ty Cổ phần du lịch M và Kh tại Xóm N để lấy trộm tiếp các tấm gỗ cốt pha đã qua sử dụng mang đi bán lấy tiền tiêu sài, H đồng ý. Khoảng 30 phút sau, khi ăn sáng xong H và T đi bộ theo đường liên Xóm N– B đến khu du lịch.

Quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi ở đó, H đứng ở ngoài đường liên Xóm N– B sát đưa tay qua bờ rào kéo lấy 04 tấm gỗ, còn T đi men vào cổng chính vào trong khuôn viên của khu du lịch lấy 03 tấm gỗ, sau khi lấy được gỗ H và T vác số gỗ trên đi bộ theo đường liên Xóm N– B xuống nhà anh Cđể bán. Anh C ra xem gỗ và trả tiền tổng cả 07 tấm gỗ là 110.000 đồng. Tuy nhiên hôm đó anh C không đủ tiền nên chỉ đưa cho H 90.000 đồng. Số tiền còn lại khi nào có thì trả sau. Sau khi bán xong H và T đi về, số tiền bán được hai người đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 29 ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện M kết luận: Tổng số 24 tấm gỗ đã qua sử dụng (Các tấm gỗ cốt pha thuộc gỗ tạp, nhóm VII) có chiều dài từ 1,55 - 2,10m, rộng từ 18 - 22cm, dày từ 2 - 3 cm, có tổng khối lượng là: 0,189 m3 trị giá 168.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 02/CT - VKS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Khà Văn H về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Khà Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Khà Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 29/10/2018.

Về Hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại: Ngày 10/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần du lịch M và Kh, đại diện là anh Nguyễn Đan K, chức vụ: Giám đốc điều hành. Anh Nguyễn Đan K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì, nên không đề nghị giải quyết về vật chứng và bồi thường thiệt hại.

Về các vấn đề khác:

- Đối với Hà Văn T, trong quá trình điều tra xác định là đối tượng thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản cùng với Khà Văn H. Hà Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 07 tháng 12 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn T.

- Đối với anh Hà Văn C và chị Hà Thị Th là người là người đã mua 24 tấm gỗ với bị cáo, quá trình điều tra không chứng minh được anh C và chị Th biết 24 tấm gỗ đã mua do trộm cắp mà có và không có hứa hẹn gì trước với bị cáo, nên không có căn cứ xử lý về hình sự đối với anh C và chị Th.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ

biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo, cần tiền để chi tiêu cho bản thân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại đã trình bày: Nội dung vụ việc đúng như cơ quan pháp luật đã kết luận, trong khoảng từ cuối tháng 8 đến ngày 11/9/2018, Công ty Cổ phần du lịch M và Kh bị mất 24 tấm gỗ đã qua sử dụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho đại diện công ty, đại diện công ty đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì. Đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Ngoài ra không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn C và chị Hà Thị Th vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đã có ý kiến là vào khoảng cuối tháng 8 đến ngày 11/9/2018 có mua với H và T 03 lần tổng số là 24 tấm gỗ và trả 340.000 đồng. Việc bị cáo trộm cắp tài sản anh Cvà chị Th không biết, không có hứa hẹn gì trước với bị cáo. Anh Hà Văn C và chị Hà Thị Th không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai gửi cho Tòa án và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

- Ý kiến của những người làm chứng: Những người làm chứng được Tòa án triệu tập, vắng mặt tại phiên tòa hôm nay, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Đối với Hà Văn T đã khai nhận cùng bị cáo thực hiện 02 lần trộm cắp như nội dung Cáo trạng đã nêu. Đối với chị Hà Thị L và bà Hà Thị Tr đã có lời khai là vào ngày 09/11/2018 có nhìn thấy bị cáo và Hà Văn T vác các tấm gỗ đi qua nhà mình và đều có ý kiến khác được biết về những vấn đề liên quan đến vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng khác, Không ai gửi bổ sung, thay đổi ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng từ cuối tháng 8 đến ngày 11/9/2018, bị cáo đã 03 lần trộm cắp tài sản là 24 tấm gỗ đã qua sử dụng của Công ty Cổ phần du lịch M và Kh. Trong đó lần 1 bị cáo thực hiện một mình trộm 06 tấm; lần thứ 2 và thứ 3 trộm cắp cùng Hà Văn T 18 tấm. Bị cáo gây thiệt hại tổng số tiền trị giá là 168.000 đồng. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 33/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình mà còn vi

phạm. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Khà Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền chi tiêu phục vụ cho lối sống của mình nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo đã từng bị kết án về tội xâm phạm sở hữu nêu trên nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm mà ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có T tiết tăng nặng do tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Đây là tình tiết được quy định là dấu hiệu định tội nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là thương binh hạng 4/4. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Quá trình điều tra anh Hà Văn C và chị Hà Thị Th không yêu cầu về bồi thường số tiền 340.000 đồng nên không giải quyết và cũng là vấn đề dân sự trong hình sự nên các đương sự có quyền yêu cầu, không yêu cầu, quyền thỏa thuận với nhau về bồi thường, do vậy không truy thu số tiền này.

[7] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Khà Văn H phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, người vắng mặt có quyền kháng cáo

cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Khà Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Khà Văn H 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 29/10/2018.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Khà Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra;
- THA H sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND Xã N;
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng